



Số: 72/TB-ĐHTN

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 01 năm 2017

THÔNG BÁO TUYỂN SINH

Trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2018 tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên

Kính gửi: *Bộ Giáo dục và Đào tạo Tỉnh Bắc Giang*

Căn cứ Thông báo số 2358/TB-ĐHTN-ĐT ngày 06/12/2017 của Đại học Thái Nguyên về việc thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2018;

Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2018 như sau:

- 1. Thời gian và hình thức đào tạo:** Đào tạo tập trung 02 năm
- 2. Chuyên ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh:**
 - Chuyên ngành Ngôn ngữ Anh: 60 chỉ tiêu
 - Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc: 20 chỉ tiêu
- 3. Thời gian thi:** Thứ Bảy ngày 21/04/2018 và Chủ Nhật ngày 22/04/2018.
- 4. Môn thi:**
 - 4.1. Các môn thi cơ bản và chủ chốt theo chuyên ngành đào tạo:**

TT	Chuyên ngành đào tạo	Môn thi		Chỉ tiêu
		Cơ bản	Chủ chốt	
1	Ngôn ngữ Anh	Lý thuyết tiếng Anh	Kỹ năng thực hành tiếng Anh	60
2	Ngôn ngữ Trung Quốc	Lý thuyết tiếng Trung Quốc	Kỹ năng thực hành tiếng Trung Quốc	20

4.2. Môn thi Ngoại ngữ 2:

a. Người đăng ký dự tuyển chọn và đăng ký dự thi 01 ngôn ngữ trong các ngôn ngữ sau (không trùng với ngôn ngữ thuộc chuyên ngành dự tuyển): Anh, Trung Quốc, Nga, Pháp.

b. Người có năng lực ngoại ngữ (của ngoại ngữ không trùng với ngôn ngữ chuyên ngành đăng kí dự tuyển) thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn Ngoại ngữ 2:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục – Bộ Giáo dục và Đào tạo có văn bản công nhận văn bằng theo qui định hiện hành;
- Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường Đại học Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được Ủy ban cấp bằng kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (Phụ lục II của Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014) trong thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng kí dự thi, được cấp bởi một trong số các cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

5. Đối tượng và điều kiện dự thi: là công dân nước CHXHCN Việt Nam đáp ứng được các điều kiện sau:

5.1. Về văn bằng:

a. Có bằng tốt nghiệp đại học (TNDH) ngành đúng/ngành phù hợp được phép đăng kí dự tuyển vào các chuyên ngành đào tạo thuộc Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên (Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp được qui định tại bảng 1 và bảng 2).

b. Văn bằng Đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Khảo thí và KĐCLGD Bộ Giáo dục và Đào tạo có văn bản công nhận.

Các đối tượng được đăng kí dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ ngay sau khi tốt nghiệp Đại học thuộc ngành đúng/phù hợp ghi trong bảng dưới đây:

Bảng 1: Danh mục ngành đúng/ngành phù hợp với chuyên ngành Ngôn ngữ Anh

TT	Trình độ đại học	Loại hình đào tạo	Kết quả, Xếp loại
1	Ngôn ngữ Anh	CQ, VB2, Liên thông, VLVH,...	≥ 6.5 (niên chế) ≥ 2.2 (tín chỉ)
2	Sư phạm tiếng Anh	CQ, Liên thông, VLVH,....	≥ 6.5 (niên chế) ≥ 2.2 (tín chỉ)
3	Song ngữ Nga – Anh	Chính qui	≥ 6.5 (niên chế) ≥ 2.2 (tín chỉ)
4	Song ngữ Trung – Anh	Chính qui	≥ 6.5 (niên chế) ≥ 2.2 (tín chỉ)
5	Sư phạm Song ngữ Trung – Anh	Chính qui	≥ 6.5 (niên chế) ≥ 2.2 (tín chỉ)
6	Song ngữ Pháp - Anh	Chính qui	≥ 6.5 (niên chế) ≥ 2.2 (tín chỉ)

Bảng 2: Danh mục ngành đúng/ngành phù hợp với chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc

TT	Trình độ đại học	Loại hình đào tạo	Kết quả, Xếp loại
1	Ngôn ngữ Trung Quốc	CQ, VB2, Liên thông, VLVH,....	≥ 6.5 (niên chế) ≥ 2.2 (tín chỉ)
2	Sư phạm tiếng Trung Quốc	CQ, Liên thông, VLVH,....	≥ 6.5 (niên chế) ≥ 2.2 (tín chỉ)
3	Song ngữ Trung – Anh	Chính qui	≥ 6.5 (niên chế) ≥ 2.2 (tín chỉ)
4	Sư phạm song ngữ Trung - Anh	Chính qui	≥ 6.5 (niên chế) ≥ 2.2 (tín chỉ)

Những đối tượng còn lại phải có ít nhất 01 năm kinh nghiệm làm công việc trong lĩnh vực đăng kí dự thi kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ.

5.2. Có lí lịch rõ ràng được cơ quan có thẩm quyền hoặc phường xã nơi cư trú xác nhận; không trong thời gian thi hành kỉ luật mức cảnh báo trở lên, không trong thời gian thi hành án hình sự.

5.3. Có đủ sức khỏe để học tập. Riêng đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, tùy tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành học Khoa sẽ đề nghị Giám đốc Đại học Thái Nguyên xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh.

6. Đối tượng và chính sách ưu tiên

6.1 Đối tượng ưu tiên:

a. Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng kí dự thi) ở khu vực 1 theo qui định của qui chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính qui hiện hành (căn cứ trên quyết định tiếp nhận/điều động, biệt phái công tác của CQ có thẩm quyền);

b. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c. Con liệt sĩ;

d. Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ. Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở Khu vực theo qui định của qui chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính qui hiện hành;

e. Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được UBND cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực do hậu quả của chất độc hóa học.

Người được ưu tiên cần nộp vào hồ sơ dự tuyển giấy tờ hợp lệ xác nhận thuộc đối tượng ưu tiên.

6.2. Mức ưu tiên:

Thí sinh diện ưu tiên (kể cả thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng 10 điểm (thang điểm 100) vào kết quả thi môn Ngoại ngữ (ngoại ngữ 2, nếu phải thi) và cộng 1.0 điểm (thang điểm 10) vào kết quả thi môn Cơ bản.

7. Hồ sơ dự thi

7.1. Hồ sơ dự thi cần có các giấy tờ sau:

a. Phiếu đăng kí dự thi (theo mẫu), ghi đầy đủ các mục trên phiếu.

b. Sơ yếu lí lịch trong thời hạn 6 tháng, dán ảnh và đóng dấu giáp lai có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, tổ chức quản lí nhân sự hoặc chính quyền xã/phường/thị trấn nơi cư trú (người chưa có việc làm).

c. Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học, các bằng cấp liên quan, chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có) theo qui định về đối tượng dự thi, miễn thi ngoại ngữ.

d. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện.

đ. Giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có).

e. 02 ảnh chân dung cỡ 3x4cm mới chụp trong thời gian 06 tháng, mặt sau ảnh ghi rõ học tên, ngày sinh; 02 phong bì dán tem, ghi tên, địa chỉ người nhận.

7.2. Địa điểm, thời gian phát hành và thu hồ sơ:

Từ ngày 15/01/2018 đến hết ngày 20/03/2018.

**Phòng 104 – Nhà A – Khoa ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên
Xã Quyết Thắng – Thành phố Thái Nguyên**

7.3. Lệ phí đăng kí và lệ phí thi: 550.000đồng

8. Ôn tập: Thời gian dự kiến tháng 3/2018.

9. Học phí

Học viên thạc sĩ phải nộp học phí theo qui định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Mức thu cụ thể sẽ được thông báo theo hướng dẫn thi học phí của Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.

Thông tin tuyển sinh có trên các website: <http://www.tnu.edu.vn> và <http://sfl.tnu.edu.vn>. Điện thoại: **0208.6255.036 hoặc 0986.147.868**

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận: *vs*

- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, ĐT.

**TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỜNG KHOA KHOA NGOẠI NGỮ**
TS. Lê Hồng Thắng